

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-ST
Ngày 10 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Kha
Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh L**, sinh năm 1992, tên gọi khác: Phan Minh L; nơi cư trú: Khóm x, phường y, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Huỳnh Thị T; vợ 1: Huỳnh Ngọc H (ly hôn), con: 02 người (Lớn nhất 16 tuổi, nhỏ nhất 15 tuổi); vợ 2: Nguyễn B; tiền án: 02 lần, Ngày 13/4/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt; Ngày 20/4/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 08 năm tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 26/01/2019; tiền sự: Không; bị khởi tố và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú: Ngày 02/02/2021 đến nay; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị hại:

1. Huỳnh H, sinh năm 1949; cư trú tại: khóm x, phường y, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Phạm Huỳnh Bích T, sinh năm 1990; cư trú tại: khóm x, phường y, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 06/12/2020 Nguyễn Minh L cùng với Trần Vũ L (Trần Văn Lâm) đẩy xe ba gác từ nhà phường 8, thành phố Cà Mau để mua phế liệu và lượm ve chai. Đến khu vực khóm 6, phường 1, L phát hiện nhà ông Huỳnh H khóa cửa rào bên trong có 04 cái ghế ngồi bằng Inox. L nảy sinh ý định trộm nên leo rào vào bên trong lấy 04 cái ghế Inox để trên xe ba gác cho Lâm đẩy đi. Đến nhà của Phạm Huỳnh Bích T cùng khóm, L lấy trộm một bó sắt phi 6 bê cổ dê hình chữ nhật có trọng lượng 12 kg để trước cửa nhà T để trên xe ba gác cùng Lâm đi mua phế liệu tiếp. Lúc này Công an phường 1, thành phố Cà Mau tuần tra phát hiện mời L làm việc và thu giữ 04 cái ghế Inox, một bó sắt phi 6 bê cổ dê hình chữ nhật 12 kg và một cục nóng máy lạnh hiệu Toshiba.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 28/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận: Một bó sắt phi 6 bê cổ dê hình chữ nhật có trọng lượng 12 kg trị giá 151.404 đồng; Bốn cái ghế bằng Inox đã qua sử dụng trị giá còn lại 100.000 đồng. Tổng cộng 251.404 đồng.

Ngày 29/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau đã trả toàn bộ tài sản trên cho chủ sở hữu. Hiện ông Hồng và bà T không có yêu cầu gì về dân sự. Đối với một cục nóng máy lạnh hiệu Toshiba của L mua phế liệu của người khác nên trả lại cho L. Đối với Trần Vũ L đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Đồng thời Lâm không tham gia lấy trộm tài sản cùng với L và Lâm không biết tài sản để là của L trộm mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý Lâm trong vụ án này.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố Nguyễn Minh L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo: Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, **bị**

hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh L khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 06/12/2020 tại khu vực khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau, Nguyễn Minh L lén lúc lấy trộm 04 cái ghế ngồi bằng Inox của Huỳnh H trị giá 100.000 đồng và lấy một bó sắt phi 6 bề cỡ hình chữ nhật có trọng lượng 12 kg của Phạm Huỳnh Bích T trị giá 151.404 đồng, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 251.404 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Cướp tài sản" nhưng chưa được xóa án tích. Do vậy, lần phạm tội này bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh L lén lúc trộm tài sản của bị hại Huỳnh H và Phạm Huỳnh Bích T là trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo biết rõ chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và bị pháp luật xử lý nhưng lòng tham, muốn có tiền chi xài cá nhân nên bị cáo bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, cụ thể: Ngày 13/4/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt; Ngày 20/4/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 08 năm tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 26/01/2019. Lần này bị cáo tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng mức hình phạt tù để bị cáo có thời gian cải sửa bản thân, sống có ý thức chấp hành pháp luật.

[4] Về tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã trả cho bị hại xong. Quá trình điều tra, bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với Trần Vũ L (Trần Văn Lâm) đã bỏ địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xác định Lâm không tham gia lấy trộm tài sản cùng với bị cáo, Lâm không biết tài sản của bị cáo lấy trộm mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý Lâm là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; **khoản 1 Điều 23** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh L (Phan Minh L) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L (Phan Minh L) 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Phòng KT-NV và THA
- TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND tỉnh Cà Mau (01b)
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau (01b)
- VKSND thành phố Cà Mau (1b);
- CAND thành phố Cà Mau (3b);
- THADS thành phố Cà Mau (1b);
- **Bị cáo, bị hại;**
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

Thái Hoàng Đắc